

Số: 246 /QĐ-UBND

TP. Tây Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá xử lý rác thải sinh hoạt của Công ty CP Công nghệ Môi trường Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh về Ban hành quy định phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Hướng dẫn số 1511/HD-SXD ngày 22/5/2020 của Sở Xây dựng về một số nội dung về xác định chi phí thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và triển khai thực hiện Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Thông báo số 1698/TB-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Tây Ninh Kết luận tại phiên họp UBND Thành phố ngày 31/12/2024 (Nội dung 3: Thông qua Tờ trình số 1693/TTr-PQLĐT ngày 26/12/2024 của phòng Quản lý Đô thị Thành phố về việc thông qua Quyết định phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025);

Căn cứ Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Tây Ninh về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Thành phố tại Tờ trình số 354/TTr-PKHT&ĐT ngày 28/04/2025 về việc điều chỉnh Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Khoản 2.3 Điều 1 của Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025 như sau:

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2025	
			Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
2.3	Đối với phòng trọ, nhà nghỉ dưới 10 phòng	đồng/tháng	273.000	277.000
	* Từ phòng thứ 10 trở đi cộng thêm 25.000 đồng/phòng đối với nhóm 1, 20.000 đồng/phòng đối với nhóm 2			

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố; Phòng Tài chính – Kế hoạch Thành phố; Đội thuế liên huyện thành phố Tây Ninh – Châu Thành; các cơ quan đơn vị Thành phố; Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố; các Tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; UBND các phường, xã trên địa bàn Thành phố tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Thành phố; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố; Đội trưởng Đội thuế liên huyện thành phố Tây Ninh – Châu Thành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Thành phố; Chủ tịch UBND các phường, xã căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025./. 

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh TN;
- Sở Xây dựng TN;
- Sở NNMT TN;
- Như Điều 4;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQ VN TP;
- Các Tổ chức CT-XH TP;
- Các cơ quan, đơn vị TP;
- Đội trưởng Đội thuế liên huyện TPTN-CT;
- UBND các phường, xã TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Bá Can

UBND THÀNH PHỐ TÂY NINH
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG
VÀ ĐÔ THỊ

Số: 354 /TTr-PKTH&ĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Tây Ninh, ngày 28 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định điều chỉnh Quyết định số
1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê
duyet phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý
rác thải sinh hoạt năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Tây Ninh.

Căn cứ Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Thông báo số 1698/TB-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Tây Ninh Kết luận tại phiên họp UBND Thành phố ngày 31/12/2024 (Nội dung 3: Thông qua Tờ trình số 1693/TTr-PQLĐT ngày 26/12/2024 của phòng Quản lý Đô thị Thành phố về việc thông qua Quyết định phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025).

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Thành phố đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025. Tuy nhiên, do sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản dẫn đến sai sót trong nội dung của Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố đã ban hành chưa phù hợp với lộ trình của Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND Tỉnh. Cụ thể như sau:

Theo Thông báo số 1698/TB-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Tây Ninh Kết luận tại phiên họp UBND Thành phố ngày 31/12/2024: “Đối với mức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt: Giao Phòng Quản lý đô thị Thành phố nghiên cứu kỹ, thực hiện đúng theo lộ trình của Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh, nếu có phương án hỗ trợ thì chỉ áp dụng cho các hộ nghèo. Chọn phương án giá phù hợp trình UBND Thành phố phê duyệt.”

Theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: Giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đối với phòng trọ, nhà nghỉ dưới 10 phòng là 277.000 đồng/tháng (Từ phòng thứ 10 trở đi cộng thêm 25.000 đồng/phòng đối với nhóm 1, 20.000 đồng/phòng đối với nhóm 2).

Theo Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025: *Mức giá thu dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt năm 2025 đối với phòng trọ, nhà nghỉ dưới 10 phòng là 273.000 đồng/tháng (Từ phòng thứ 10 trở đi cộng thêm 25.000 đồng/phòng đối với nhóm 1, 20.000 đồng/phòng đối với nhóm 2).*

Như vậy, Mức giá thu dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt năm 2025 đối với phòng trọ, nhà nghỉ dưới 10 phòng theo Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 chênh lệch thấp hơn **2.000 đồng/tháng** so với lộ trình của Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND Tỉnh.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kính trình UBND Thành phố ban hành Quyết định điều chỉnh Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025 cho phù hợp với lộ trình của Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND Tỉnh. Cụ thể như sau:

Điều chỉnh Khoản 2.3 Điều 1 của Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025 như sau:

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2025	
			Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
2.3	Đối với phòng trọ, nhà nghỉ dưới 10 phòng	đồng/tháng	273.000	277.000
	* Từ phòng thứ 10 trở đi cộng thêm 25.000 đồng/phòng đối với nhóm 1, 20.000 đồng/phòng đối với nhóm 2			

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Thành phố kính trình UBND Thành phố xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Tô Nguyễn Nhị Linh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1518/QĐ-UBND

TP. Tây Ninh, ngày 21 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án thu giá dịch vụ thu gom,
vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá xử lý rác thải sinh hoạt của Công ty CP Công nghệ Môi trường Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh về Ban hành quy định phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 4040/UBND-KT ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc xử lý trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trong thời gian chưa có hướng dẫn từ cơ quan Trung ương;

Căn cứ Hướng dẫn số 1511/HD-SXD ngày 22/5/2020 của Sở Xây dựng về một số nội dung về xác định chi phí thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và triển khai thực hiện Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Thông báo số 1698/TB-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Tây Ninh Kết luận tại phiên họp UBND Thành phố ngày 31/12/2024 (Nội dung 7: Thông qua Tờ trình số 1604/TTr-PQLĐT ngày 13/12/2024 của phòng Quản lý đô thị Thành phố về việc thông qua phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025);

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đô thị thành phố tại Tờ trình số 1713/TTr-PQLĐT ngày 30/12/2024 về việc Thông qua Quyết định phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025. Cụ thể như sau:

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2025
1	Đối với hộ gia đình	đồng/tháng	45.500
2	Hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp		
2.1	Cơ sở dịch vụ kinh doanh; Công ty kinh doanh dịch vụ; Văn phòng đại diện công ty; Cơ quan; Phòng khám tư nhân của cá nhân	đồng/tháng	277.000
2.2	Trường học	đồng/tấn	513.000
2.3	Đối với phòng trọ, nhà nghỉ dưới 10 phòng * Từ phòng thứ 10 trở đi cộng thêm 25.000 đồng/phòng đối với nhóm 1, 20.000 đồng/phòng đối với nhóm 2	đồng/tháng	273.000
3	Bến xe; Nhà hàng; Khách sạn	đồng/tấn	513.000
4	Công ty; Nhà máy sản xuất	đồng/tấn	513.000
5	Bệnh viện; Trung tâm y tế; Phòng khám đa khoa; Trạm y tế; Phòng khám tư nhân của tổ chức	đồng/tấn	513.000
6	Chợ; Trung tâm thương mại; Siêu thị	đồng/tấn	513.000
7	Trại giam	đồng/tấn	513.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Phòng Quản lý đô thị Thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố; Phòng Tài chính – Kế hoạch Thành phố; Chi cục thuế khu vực thành phố Tây Ninh – Châu Thành; các cơ quan đơn vị Thành phố; Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố; các Tổ chức chính trị - xã hội

Thành phố; UBND các phường, xã trên địa bàn Thành phố tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố; Trưởng phòng Quản lý đô thị Thành phố; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố; Chi cục thuế khu vực thành phố Tây Ninh – Châu Thành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Thành phố; Chủ tịch UBND các phường, xã căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025./. *✓*

Nơi nhận: *h*

- UBND tỉnh TN;
- Sở Xây dựng TN;
- Sở TNMT TN;
- Như Điều 4;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBND TTQ VN TP;
- Các Tổ chức CT-XH TP;
- Các cơ quan, đơn vị TP;
- Chi cục thuế kv TPTN-CT;
- UBND các phường, xã TP;
- Lưu: VT.

(17) *✓*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Bá Can



TỜ TRÌNH

**Về việc Thông qua Quyết định phê duyệt phương án thu giá dịch vụ
thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Tây Ninh.

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng công bố Định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá xử lý rác thải sinh hoạt của Công ty Cổ phần Công nghệ Môi trường Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1596/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Công bố Định mức dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3654/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Công bố bộ Đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, y tế và các chất ô nhiễm liên quan đến vấn đề về bệnh tật, sức khỏe con người trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 4040/UBND-KT ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc xử lý trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trong thời gian chưa có hướng dẫn từ cơ quan Trung ương;

Căn cứ Hướng dẫn số 1511/HD-SXD ngày 22/5/2020 của Sở Xây dựng về một số nội dung về xác định chi phí thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và triển khai thực hiện Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND thành phố Tây Ninh về việc phê duyệt cự ly vận chuyển rác bằng xe chuyên dùng, khu vực thành phố Tây Ninh;

Căn cứ Thông báo số 1698/TB-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Tây Ninh Kết luận tại phiên họp UBND Thành phố ngày 31/12/2024 (Nội dung 7:

Thông qua Tờ trình số 1604/TTr-PQLĐT ngày 13/12/2024 của phòng Quản lý đô thị Thành phố về việc thông qua phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025).

Phòng Quản lý đô thị Thành phố đã dự thảo phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt (RTSH) năm 2025 trên địa bàn Thành phố, như sau:

1. Tỷ lệ hộ dân tham gia dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH.

Năm 2024, giá thu của hộ gia đình là 30.000 đồng/hộ/tháng.

Trong năm 2024, phường, xã đã thực hiện cho hộ gia đình đăng ký lại dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt với tổng số hộ gia đình tham gia là 24.042/25.315, đạt tỷ lệ 94,97% (đối với phường), 4.657/6.912, đạt tỷ lệ 67,38% (đối với xã). Công tác lập bộ quản lý các hộ gia đình tham gia đăng ký dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Tây Ninh sẽ phối hợp với phường, xã tiếp tục rà soát, xác minh thông tin nhằm đảm bảo nguồn thu và đạt tỷ lệ vận động cho các năm tiếp theo.

2. Chỉ tiêu theo lộ trình thực hiện.

2.1. Chỉ tiêu vận động đăng ký tham gia dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH.

Theo chỉ tiêu chủ yếu Kinh tế- Xã hội của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025: Tỷ lệ hộ dân tham gia dịch vụ thu gom rác/tổng số hộ dân khu vực đô thị theo các năm như sau:

Số hộ dân tham gia dịch vụ thu gom rác/tổng số hộ dân khu vực đô thị

- Năm 2020: tỷ lệ 75% (đối với phường đô thị).
- Năm 2021: tỷ lệ 80% (đối với phường đô thị).
- Năm 2022: tỷ lệ 85% (đối với phường đô thị).
- Năm 2023: tỷ lệ 90% (đối với phường đô thị).
- Năm 2024 : tỷ lệ 95% (đối với phường đô thị).
- Năm 2025: tỷ lệ 100% (đối với phường đô thị).

2.2. Lộ trình thu/chi cho dịch vụ thu gom, vận chuyển RTSH

Theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh, lộ trình thu chi phải đạt:

- Năm 2020: tổng số tiền thu phải đạt $\geq 80\%$ tổng số tiền chi.
- Năm 2021: tổng số tiền thu phải đạt $\geq 85\%$ tổng số tiền chi.
- Năm 2022: tổng số tiền thu phải đạt $\geq 90\%$ tổng số tiền chi.
- Năm 2023: tổng số tiền thu phải đạt $\geq 95\%$ tổng số tiền chi.
- Năm 2024 : tổng số tiền thu phải đạt $\geq 100\%$ tổng số tiền chi.

II. PHƯƠNG ÁN THU GIÁ DỊCH VỤ THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ RTSH NĂM 2025.

1. Sự cần thiết xây dựng phương án thu.

- Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH sẽ góp phần hạn chế thấp nhất tình trạng xả RTSH không đúng nơi quy định, gây ô nhiễm môi trường đồng thời việc xác định đúng và đủ đối tượng thu sẽ giúp giảm dần nguồn ngân sách nhà nước chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển RTSH của người dân Thành phố.

- Việc xây dựng Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH hàng năm nhằm bảo đảm tổ chức thực hiện thu công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

2. Chỉ tiêu thực hiện.

2.1. Chỉ tiêu vận động đăng ký tham gia dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH.

Theo chỉ tiêu chủ yếu Kinh tế- Xã hội của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025: Tỷ lệ hộ gia đình tham gia dịch vụ thu gom rác/tổng số hộ dân khu vực đô thị năm 2025 và các xã của Thành phố:

- Đối với các phường là **100%**.

- Đối với các xã là **75%**.

2.2. Về thực hiện thanh quyết toán theo các năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024.

Dịch vụ công ích đối với công tác RTSH nói chung bao gồm các hạng mục chi phí: chi phí quét đường phố vỉa hè, dải phân cách; chi phí thu gom, vận chuyển rác thải; chi phí xử lý rác thải. Trong đó, các chi phí quét đường phố vỉa hè, dải phân cách, chi phí xử lý rác thải của đối tượng cá nhân, hộ gia đình, kinh doanh, dịch vụ, nơi công cộng được cấp từ nguồn ngân sách để chi trả.

Đối với chi phí thu gom, vận chuyển RTSH thì được cân đối từ nguồn thu với mức giá thu được quy định theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh.

Qua các năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH theo dự toán và thu theo thực tế như sau:

- Năm 2020: Dự toán (công tác thu gom, vận chuyển) được duyệt: 13,85 tỷ đồng. Thực thu: 5,25 tỷ đồng. Ngân sách chi trả 8,59 tỷ đồng.

- Năm 2021: Dự toán (công tác thu gom, vận chuyển) được duyệt: 17,85 tỷ đồng. Thực thu: 7,50 tỷ đồng (trong đó Cty CP công trình đô thị bù 0,43 tỷ đồng). Ngân sách chi trả 10,35 tỷ đồng.

- Năm 2022: Dự toán (công tác thu gom, vận chuyển) được duyệt: 17,95 tỷ đồng. Thực thu: 6,77 tỷ đồng. Ngân sách chi trả 11,18 tỷ đồng.

- Năm 2023: Dự toán (công tác thu gom, vận chuyển) được duyệt: 20,88 tỷ đồng. Thực thu: 10,10 tỷ đồng. Ngân sách chi trả 10,78 tỷ đồng.

- Năm 2024: Dự toán (công tác thu gom, vận chuyển) được duyệt: 24,90 tỷ đồng; Thực thu dự kiến: 13,03 tỷ đồng; Dự kiến ngân sách chi trả 8,24 tỷ đồng.

3. Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH.

3.1. Đối tượng nộp tiền và thu tiền dịch vụ

Đối tượng nộp tiền: Cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, hộ gia đình, cá nhân phát sinh rác thải sinh hoạt.

Đối tượng thu tiền dịch vụ: Đơn vị trúng thầu công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt hoặc các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân được giao trực tiếp thu tiền dịch vụ theo quy định.

3.2. Thống kê đối tượng thu:

Theo thống kê đối tượng thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt thực tế trên địa bàn các phường, xã qua số liệu báo cáo của UBND phường, xã trong năm 2024 được cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; phân loại thành 02 nhóm đối tượng, cụ thể:

- + Nhóm đối tượng 1: cá nhân, hộ gia đình, kinh doanh, dịch vụ, nơi công cộng.
- + Nhóm đối tượng 2: các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất

3.3. Mức giá thu các đối tượng và chỉ tiêu dự toán thu

a) Mức giá thu các đối tượng:

Việc vận động hộ gia đình đăng ký tham gia dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải nhằm tuyên truyền cho người dân hiểu về chung tay giữ gìn vệ sinh môi trường, nếp sống văn hoá, đảm bảo mỹ quan đô thị trên địa bàn Thành phố, xác định rõ việc nộp chi phí dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH là nghĩa vụ, trách nhiệm của người dân, góp phần tạo nguồn thu chi trả cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH do mình phát thải theo quy định.

Nhằm đảm bảo thực hiện đúng theo lộ trình thu/chi cho dịch vụ thu gom, vận chuyển RTSH theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/05/2020 của UBND tỉnh, lộ trình thu chi phải đạt 100% từ năm 2024 và thống nhất theo đề xuất của UBND các phường, xã đề xuất chọn phương án 2 để thực hiện thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác năm 2025.

Dự kiến Phương án mức giá thu dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải năm 2025, như sau:

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2024	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2025	Mức giá tối đa theo quy định của tỉnh theo QĐ16	Chênh lệch so với năm 2024
1	Hộ gia đình (đề xuất chọn phương án 3)					
	PHƯƠNG ÁN 1 (thu 30.000đ/tháng)	Đồng/ tháng	30.000	30.000	45.500	Không tăng, không giảm
	PHƯƠNG ÁN 2 (thu 40.000đ/tháng)	Đồng/ tháng	30.000	40.000	45.500	Tăng 10.000đ so với năm 2024

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2024	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2025	Mức giá tối đa theo quy định của tỉnh theo QĐ16	Chênh lệch so với năm 2024
PHƯƠNG ÁN 3 (thu 45.000đ/tháng – làm tròn để thuận tiện hơn trong việc thu tiền) (phương án chọn để xuất)		Đồng/tháng	30.000	45.000	45.500	Tăng 15.000đ so với năm 2024
2	Hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp					
2.1	Cơ sở dịch vụ kinh doanh; Công ty kinh doanh dịch vụ; Văn phòng đại diện công ty; Cơ quan; Phòng khám tư nhân của cá nhân	đồng/tháng	200.000	277.000	277.000	Tăng 77.000đ so với năm 2024
2.2	Trường học	đồng/tần	300.000	513.000	513.000	Tăng 213.000đ so với năm 2024
2.3	Đối với phòng trọ, nhà nghỉ dưới 10 phòng	đồng/tháng	200.000	277.000	277.000	Tăng 77.000đ so với năm 2024
	* Từ phòng thứ 10 trở đi cộng thêm 25.000 đồng/phòng đối với nhóm 1, 20.000 đồng/phòng đối với nhóm 2					
3	Bến xe; Nhà hàng; Khách sạn	đồng/tần	300.000	513.000	513.000	Tăng 213.000đ so với năm 2024
4	Công ty; Nhà máy sản xuất	đồng/tần	400.000	513.000	513.000	Tăng 113.000đ so với năm 2024

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2024	Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển năm 2025	Mức giá tối đa theo quy định của tỉnh theo QĐ16	Chênh lệch so với năm 2024
5	Bệnh viện; Trung tâm y tế; Phòng khám đa khoa; Trạm y tế; Phòng khám tư nhân của tổ chức	đồng/tấn	300.000	513.000	513.000	Tăng 213.000đ so với năm 2024
6	Chợ; Trung tâm thương mại; Siêu thị	đồng/tấn	300.000	513.000	513.000	Tăng 213.000đ so với năm 2024
7	Trại giam	đồng/tấn	300.000	513.000	513.000	Tăng 213.000đ so với năm 2024
Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải năm 2025 được làm tròn so với giá được quy định tại QĐ 16/2020/QĐ-UBND để thuận tiện cho việc thu tiền từ các hộ dân, gia đình, cơ quan, doanh nghiệp ...						

Ưu điểm: Về việc tăng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác để đảm bảo theo lộ trình tăng của QĐ 16/2020/QĐ-UBND.

Nhược điểm: Việc tăng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác sẽ gây ảnh hưởng đến đời sống, kinh doanh của các hộ dân, hộ kinh doanh, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

b) Chỉ tiêu dự toán thu:

- Trên cơ sở mức giá thu như trên, chỉ tiêu dự toán thu giá dịch vụ thu gom và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt năm 2025 dự kiến như sau: (đính kèm phụ lục dự toán phương án thu).

STT	NỘI DUNG	DỰ KIẾN THU NĂM 2025	DỰ TOÁN THU NĂM 2024	CHÊNH LỆCH SO VỚI NĂM 2024	TỶ LỆ % SO VỚI NĂM 2024
1	2	3	4	5=3-4	6=3/4%
1	PHƯƠNG ÁN 1:	23.424.065.000	19.350.177.000	4.073.888.000	121,05%
2	PHƯƠNG ÁN 2:	26.836.385.000		7.486.208.000	138,69%
3	PHƯƠNG ÁN 3:	28.542.545.000		9.192.368.000	147,51%

4. Tổ chức thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ

UBND Thành phố giao cho đơn vị trúng thầu các dịch vụ công ích trên địa bàn Thành phố năm 2025, thực hiện đi thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025 đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cá nhân, hộ gia đình, kinh doanh, dịch vụ, nơi công cộng với mức giá thu theo phương án được phê duyệt và kèm theo danh sách thống kê đăng ký của các phường, xã. Đơn vị tổ chức thực hiện và xuất hóa đơn cho đối tượng nộp tiền, đơn vị thực hiện việc sử dụng chứng từ thu, đăng ký, kê khai và nộp các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

UBND Thành phố giao UBND các phường, xã và cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt việc đăng ký thu gom, phân loại rác tại nguồn, thực hiện tốt nếp sống văn minh đô thị, xây dựng gia đình văn hóa thực hiện chi trả tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH đầy đủ, đúng quy định. Phối hợp rà soát phát hiện, xử lý kịp thời những cá nhân, đơn vị cố tình không nộp đủ hoặc không đóng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển RTSH đối với các cá nhân, hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

5. Tổ chức thực hiện.

5.1. Thời gian thực hiện. Triển khai áp dụng kể từ ngày **01/01/2025** đến hết ngày **31/12/2025**.

5.2. Phòng Quản lý đô thị thành phố.

Phòng Quản lý đô thị Thành phố tổ chức lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ và thực hiện kiểm tra, giám sát đơn vị thu nhằm đảm bảo quá trình thực hiện thu công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; Lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025 có năng lực, nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo vệ sinh môi trường, giữ gìn mỹ quan đô thị.

Chủ trì tổ chức triển khai phương án, giám sát đơn vị trúng thầu công tác thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH trên địa bàn thực hiện đúng quy định. Phải có điều khoản ràng buộc, chế tài rõ ràng trong hợp đồng kinh tế với đơn vị trúng thầu công tác thu gom, vận chuyển và xử lý và xử lý RTSH nếu không thực hiện đúng tần suất, thời gian, địa điểm theo dự toán được duyệt.

Tham mưu UBND Thành phố giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025.

Tổng hợp báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025. Tham mưu báo cáo 6 tháng (*trước ngày 02/6*) và báo cáo năm (*trước ngày 02/12*) về công tác quản lý nhà nước về thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt gửi UBND thành phố, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

5.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố.

Theo chức năng nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH theo phương án được duyệt.

5.4. Cục thuế tỉnh & Chi cục thuế khu vực Thành phố Tây Ninh – Châu Thành.

Chủ trì hướng dẫn đơn vị trúng thầu dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH thực hiện việc sử dụng chứng từ thu; đăng ký, kê khai và nộp các khoản thuế vào ngân sách nhà nước theo quy định.

5.5. Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố.

Phối hợp tổ chức triển khai phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH hoạt năm 2025. Kết hợp thực hiện Điều 16 Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, bảo vệ môi trường, từng bước hình thành nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, xây dựng thành phố xanh, sạch, đẹp; Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh về Ban hành quy định phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn cá nhân, tổ chức đăng ký phân loại rác thải tại nguồn và công tác thu gom, vận chuyển và xử lý các loại rác thải rắn khác phát sinh tùy tình hình thực tế.

5.6. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố; Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh thành phố.

Phòng Văn hoá Thông tin Thành phố chủ trì phối hợp Trung tâm Văn hoá Thể thao và Truyền thanh Thành phố tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025 trên Đài Truyền thanh Thành phố và Trạm Truyền thanh phường, xã nhằm tuyên truyền nâng cao ý thức của nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ chung về vệ sinh môi trường; tham gia giám sát chất lượng dịch vụ do các đơn vị cung ứng dịch vụ thực hiện trên địa bàn và thanh toán đầy đủ tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo quy định.

5.7. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.

Tổ chức các buổi sinh hoạt nhằm phổ biến sâu rộng đến từng hội viên, thành viên những nội dung của Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025 để hiểu rõ và thực hiện có hiệu quả phương án này, đồng thời tham gia giám sát chất lượng dịch vụ do các đơn vị cung ứng dịch vụ thực hiện trên địa bàn.

5.8. UBND phường, xã.

UBND Thành phố giao cho UBND các phường, xã có trách nhiệm triển khai Phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025 đến từng hộ dân, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn biết thực hiện; thực hiện tuyên truyền, vận động nhân dân, tổ chức, cá nhân trên địa bàn đăng ký dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH đạt hoặc vượt chỉ tiêu được giao, đây là một trong các chỉ tiêu quan trọng để đánh giá các phường đạt tiêu chí văn minh đô thị, xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông

thôn mới nâng cao trong năm 2025; UBND các phường, xã đưa tiêu chí này vào bình xét gia đình văn hóa riêng đối với UBND các xã chỉ bắt buộc xét nội dung này đối với những khu vực dân cư tập trung.

Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao công tác tuyên truyền, kết hợp đưa chỉ tiêu đăng ký vào bình xét gia đình văn hóa và kết hợp tuyên truyền Điều 16 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, bảo vệ môi trường, từng bước hình thành nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, xây dựng thành phố xanh, sạch, đẹp; tuyên truyền Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh về Ban hành quy định phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Thực hiện giám sát việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đến điểm tập kết rác thải theo quy định. Thống nhất thời gian thu gom rác với đơn vị thu gom, vận chuyển rác để thực hiện bảo đảm thời gian, không để tồn đọng rác thải gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị.

Tăng cường rà soát, phối hợp các đơn vị các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị cố tình không nộp đủ hoặc không đóng tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH đối với các cá nhân, hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Tổ chức tuần tra, giám sát địa bàn để phát hiện kịp thời xử lý hành vi xả rác thải không đúng nơi quy định; chịu trách nhiệm đối với việc xả rác, phát sinh rác thải không đúng nơi quy định trên địa bàn quản lý.

Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm gửi UBND thành phố thông qua Phòng Quản lý đô thị Thành phố về tỷ lệ vận động hộ gia đình đăng ký dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH trên địa bàn quản lý **trước ngày 02 tây của tháng, báo cáo 6 tháng (trước ngày 02/6) và báo cáo năm (trước ngày 02/12).**

5.9. Đơn vị trúng thầu thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển RTSH có trách nhiệm.

Tổ chức điểm tập kết rác thải sinh hoạt để bảo đảm phù hợp, hài hòa với tình hình thực tế của từng khu dân cư, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường. Thống nhất với UBND phường, xã về địa điểm tập kết rác thải sinh hoạt, thời gian thu gom, vận chuyển rác thải phù hợp, hài hòa với tình hình thực tế.

Thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH theo đúng hợp đồng đã ký kết, đảm bảo thu gom rác đúng thời gian đã thống nhất với UBND phường, xã, cam kết không để tồn đọng rác thải, đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định.

Kịp thời thu gom, vận chuyển và xử lý các điểm phát sinh bãi rác lộ thiên gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng, mỹ quan đô thị trên địa bàn theo ý kiến phản ánh của cử tri và phường, xã. Phối hợp cơ quan, đơn vị về môi trường hướng dẫn cá nhân, tổ chức đăng ký thu gom, vận chuyển và xử lý các loại rác thải rắn khác phát sinh tùy tình hình thực tế.

Thực hiện thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý RTSH năm 2025 đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cá nhân, hộ gia đình, nơi công cộng trên địa bàn Thành phố; đơn giá thu theo phương án được phê duyệt; tổ chức thực hiện và xuất hóa đơn cho đối tượng nộp tiền theo đúng quy định; thực hiện việc sử dụng chứng từ thu, đăng ký, kê khai và nộp các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các phòng, ban, UBND phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Phòng Quản lý đô thị Thành phố để tổng hợp, tham mưu, đề xuất UBND thành phố xem xét, quyết định.

Phòng Quản lý đô thị Thành phố kính trình UBND Thành phố xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Tô Nguyễn Nhị Linh

**(PHƯƠNG ÁN 1): TỔNG HỢP DỰ TOÁN PHƯƠNG ÁN THU GIÁ DỊCH VỤ THU GOM, VẬN CHUYỂN
VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI NĂM 2025**

Stt	Địa phương	Dự kiến khối lượng rác phát thải năm 2025 (tấn)	Số tiền thu giá thu gom, vận chuyển năm 2025 (đồng)	Số tiền thu giá xử lý rác thải năm 2025 (đồng)	Tổng số tiền thu được bao gồm thuế VAT 10% (đồng)
I	Khu vực đô thị	37.615,99	17.736.246.450	2.108.130.500	19.844.376.950
1	Phường 1	5.194,86	2.319.478.200	210.678.000	2.530.156.200
2	Phường 2	5.072,59	2.711.508.150	360.583.500	3.072.091.650
3	Phường 3	5.716,81	2.681.154.900	380.841.000	3.061.995.900
4	Phường IV	5.819,93	2.976.087.900	407.851.000	3.383.938.900
5	Phường Ninh Thạnh	4.016,83	1.712.237.850	125.596.500	1.837.834.350
6	Phường Ninh Sơn	6.162,11	2.742.820.200	264.698.000	3.007.518.200
7	Phường Hiệp Ninh	5.632,86	2.592.959.250	357.882.500	2.950.841.750
II	Khu vực ngoài đô thị	6.501,56	3.121.868.550	457.819.500	3.579.688.050
8	Xã Thạnh Tân	2.355,16	1.286.525.850	125.596.500	1.412.122.350
9	Xã Tân Bình	1.600,53	677.243.550	106.689.500	783.933.050
10	Xã Bình Minh	2.545,88	1.158.099.150	225.533.500	1.383.632.650
III	Khối lượng rác thải nơi công cộng, quét đường, quét hè, dãi phân cách, vệ sinh hố ga... năm 2025	1.587,88			
Tổng cộng (I + II + III)		45.705,43	20.858.115.000	2.565.950.000	23.424.065.000
so với dự toán thu năm 2024		43.612,79	16.784.227.000	2.565.950.000	19.350.177.000
Đạt tỷ lệ (%)		104,80%	124,27%	100,00%	

**(PHƯƠNG ÁN 2): TỔNG HỢP DỰ TOÁN PHƯƠNG ÁN THU GIÁ DỊCH VỤ THU GOM, VẬN CHUYỂN
VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI NĂM 2025**

Stt	Địa phương	Dự kiến khối lượng rác phát thải năm 2025 (tấn)	Số tiền thu giá thu gom, vận chuyển năm 2025 (đồng)	Số tiền thu giá xử lý rác thải năm 2025 (đồng)	Tổng số tiền thu được bao gồm thuế VAT 10% (đồng)
I	Khu vực đô thị	37.615,99	20.559.966.450	2.108.130.500	22.668.096.950
1	Phường 1	5.194,86	2.802.478.200	210.678.000	3.013.156.200
2	Phường 2	5.072,59	2.882.508.150	360.583.500	3.243.091.650
3	Phường 3	5.716,81	3.109.674.900	380.841.000	3.490.515.900
4	Phường IV	5.819,93	3.256.647.900	407.851.000	3.664.498.900
5	Phường Ninh Thạnh	4.016,83	2.141.837.850	125.596.500	2.267.434.350
6	Phường Ninh Sơn	6.162,11	3.318.700.200	264.698.000	3.583.398.200
7	Phường Hiệp Ninh	5.632,86	3.048.119.250	357.882.500	3.406.001.750
II	Khu vực ngoài đô thị	6.501,56	3.710.468.550	457.819.500	4.168.288.050
8	Xã Thạnh Tân	2.355,16	1.505.525.850	125.596.500	1.631.122.350
9	Xã Tân Bình	1.600,53	842.603.550	106.689.500	949.293.050
10	Xã Bình Minh	2.545,88	1.362.339.150	225.533.500	1.587.872.650
III	Khối lượng rác thải nơi công cộng, quét đường, quét hè, dãi phân cách, vệ sinh hố ga,... năm 2025	1.587,88			
Tổng cộng (I +II+III)		45.705,43	24.270.435.000	2.565.950.000	26.836.385.000
so với dự toán thu năm 2024		43.612,79	16.784.227.000	2.565.950.000	19.350.177.000
Đạt tỷ lệ (%)		104,80%	144,60%	100,00%	

**(PHƯƠNG ÁN 3): TỔNG HỢP DỰ TOÁN PHƯƠNG ÁN THU GIÁ DỊCH VỤ THU GOM, VẬN CHUYỂN
VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI NĂM 2025**

S/tt	Địa phương	Dự kiến khối lượng rác phát thải năm 2025 (tấn)	Số tiền thu giá thu gom, vận chuyển năm 2025 (đồng)	Số tiền thu giá xử lý rác thải năm 2025 (đồng)	Tổng số tiền thu được bao gồm thuế VAT 10% (đồng)
I	Khu vực đô thị	37.615,99	21.971.826.450	2.108.130.500	24.079.956.950
1	Phường 1	5.194,86	3.043.978.200	210.678.000	3.254.656.200
2	Phường 2	5.072,59	2.968.008.150	360.583.500	3.328.591.650
3	Phường 3	5.716,81	3.323.934.900	380.841.000	3.704.775.900
4	Phường IV	5.819,93	3.396.927.900	407.851.000	3.804.778.900
5	Phường Ninh Thạnh	4.016,83	2.356.637.850	125.596.500	2.482.234.350
6	Phường Ninh Sơn	6.162,11	3.606.640.200	264.698.000	3.871.338.200
7	Phường Hiệp Ninh	5.632,86	3.275.699.250	357.882.500	3.633.581.750
II	Khu vực ngoài đô thị	6.501,56	4.004.768.550	457.819.500	4.462.588.050
8	Xã Thanh Tân	2.355,16	1.615.025.850	125.596.500	1.740.622.350
9	Xã Tân Bình	1.600,53	925.283.550	106.689.500	1.031.973.050
10	Xã Bình Minh	2.545,88	1.464.459.150	225.533.500	1.689.992.650
III	Khối lượng rác thải nơi công cộng, quét đường, quét hè, dải phân cách, vệ sinh hố ga,... năm 2025	1.587,88			
Tổng cộng (I + II+III)		45.705,43	25.976.595.000	2.565.950.000	28.542.545.000
so với dự toán thu năm 2024		43.612,79	16.784.227.000	2.565.950.000	19.350.177.000
Đạt tỷ lệ (%)		104,80%	154,77%	100,00%	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH**

Số: 1698/TB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Tây Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết luận tại phiên họp UBND Thành phố ngày 31/12/2024
(Theo Giấy mời số 198/GM-UBND, ngày 30/12/2024).

Căn cứ Biên bản tại cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố ngày 31/12/2024, theo Giấy mời số 198/GM-UBND, ngày 30/12/2024.

Sau khi nghe đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trình bày và ý kiến tham gia phát biểu tại cuộc họp, ông Nguyễn Thái Bình - Chủ tịch UBND Thành phố - Chủ trì cuộc họp thống nhất kết luận như sau:

1. Nội dung 6. Phòng Quản lý đô thị Thành phố trình thông qua Kế hoạch tiếp đoàn của Bộ xây dựng Thẩm định đề án đô thị loại 2.

- Giao Phòng Quản lý đô thị Thành phố chủ trì, xây dựng kế hoạch đón tiếp cụ thể, chi tiết. Phân công, đề xuất tất cả các phòng ban của Thành phố cùng tham gia.

- Giao Phòng Quản lý đô thị Thành phố chuẩn bị tài liệu kỹ, đầy đủ. Chủ tịch sẽ báo cáo, trình bày (chuẩn bị trước 01 bộ tài liệu hoàn chỉnh), mục tiêu vui vẻ, đạt hiệu quả cao.

- Phòng Quản lý đô thị Thành phố liên hệ đoàn, nắm rõ thành phần, chương trình cụ thể, chi tiết. Báo cáo Thường trực năm, thứ năm trình họp Thường trực Thành ủy.

- Các địa phương (giao PCT Can): Chỉ đạo, kiểm tra hệ thống chiếu sáng, trang hoàng đường, dọn dẹp lòng lề đường, có thể đề nghị Công ty công trình đô thị trang trí thêm cây xanh, hoa kiểng các vị trí cần thiết, Khẩn trương triển khai để phục vụ đón đoàn kiểm tra, tết Nguyên đán 2025 (các tuyến đường chính như CMT8, 30/4; Điện Biên Phủ,).

2. Nội dung 3: Thông qua Tờ trình số 1693/TTr-PQLĐT ngày 26/12/2024 của Phòng Quản lý đô thị Thành phố về việc thông qua Quyết định phê duyệt phương án thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt năm 2025.

3. Nội dung 5: Thông qua tờ trình số 1643/TTr-PQLĐT ngày 18/12/2024 của Phòng Quản lý đô thị Thành phố về việc xin chủ trương gia hạn hợp đồng tiếp tục thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích đô thị và giao nhiệm vụ các phòng chuyên môn lập, thẩm định, trình phê duyệt dự toán dịch vụ công ích đô thị khu vực thành phố Tây Ninh năm 2025..

- Tất cả các nội dung trình họp UBND Thành phố phải có phiếu trình họp của Văn phòng và được lãnh đạo đồng ý phê duyệt. Nếu các phòng ban không làm đúng, chậm trễ sẽ phải chịu trách nhiệm trước lãnh đạo UBND Thành phố.

- Giao Phòng Quản lý đô thị Thành phố kiểm tra, rà soát lại tất cả các văn bản mới có hiệu lực, hoàn thiện lại định mức theo đơn giá mới (Phòng Quản lý đô thị Thành phố chịu toàn bộ trách nhiệm về nội dung), nghiên cứu quản lý, giám sát thực hiện cho đúng, phải thật sự cẩn thận.

- Đối với mức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh

hoạt: Giao Phòng Quản lý đô thị Thành phố nghiên cứu kỹ, thực hiện đúng theo lộ trình của Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh, nếu có phương án hỗ trợ thì chỉ áp dụng cho các hộ nghèo. Chọn phương án giá phù hợp trình UBND Thành phố phê duyệt.

- Thống nhất gia hạn thời gian thực hiện các dịch vụ công ích, bổ sung cơ sở pháp lý mới (tính thời gian rõ, theo quy định, hướng dẫn). Nội dung tờ trình phải viết rõ, cam kết thực hiện được.

- Về chủ trương gia hạn hợp đồng tiếp tục thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích đô thị năm 2025, đề nghị Phòng Quản lý đô thị thành phố thực hiện các công việc sau.

+ Phòng Quản lý đô thị Thành phố được gia hạn hợp đồng với Công ty Cổ phần công trình đô thị Tây Ninh (*đơn vị trúng thầu gói thầu cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2024*) và Công ty công ty Cổ phần Công nghệ môi trường Tây Ninh (*đơn vị trúng thầu gói thầu xử lý rác thải sinh hoạt năm 2024*) tiếp tục thực hiện các gói thầu cung cấp dịch vụ công ích đô thị năm 2025 từ ngày 01/01/2025 đến khi có kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện các dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Tây Ninh năm 2025. Việc thanh toán khối lượng thực hiện được áp dụng theo đơn giá dự toán trúng thầu năm 2024 được duyệt.

+ Giao Phòng Quản lý đô thị Thành phố theo dõi kết quả thực hiện cho đến khi có kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ công ích năm 2025 (trước ngày 30/4/2025) và chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý đảm bảo chặt chẽ, đúng theo quy định.

- Giao nhiệm vụ cơ quan chuyên môn lập, thẩm định và trình phê duyệt dự toán dịch vụ công ích đô thị năm 2025.

+ Cơ quan lập dự toán dịch vụ công ích đô thị năm 2025: Phòng Quản lý đô thị Thành phố.

+ Cơ quan thẩm định dự toán trình UBND thành phố phê duyệt: Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố.

+ Cơ quan thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư công tác dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rác sinh hoạt năm 2025 trên địa bàn thành phố Tây Ninh: Phòng Quản lý đô thị Thành phố.

Trên đây là Thông báo kết luận tại phiên họp UBND Thành phố ngày 31/12/2024. Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- CT, PCT UBND Thành phố;
- Ban pháp chế HĐND thành phố;
- Ban Kinh tế xã hội HĐND thành phố;
- Các cơ quan theo danh sách kèm theo;
- CVP, các PVP;
- Chuyên viên Bình;
- Lưu VT.

(1)

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thanh Long

**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN ĐƯỢC MỜI DỰ HỌP:**

(Kèm theo Thông báo số 1698/TB-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024
của UBND Thành phố)

- Công an thành phố;
- Ban CHQS TP;
- Phòng Tư pháp thành phố;
- Phòng Kinh tế thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Phòng TNMT thành phố;
- Phòng TCKH thành phố;
- Phòng Quản lý Đô thị thành phố;
- Phòng VHTT thành phố;
- Phòng LĐTBXH thành phố;
- Phòng GDĐT thành phố;
- Ban QLDA ĐTXD thành phố;
- Trung tâm PTQĐ thành phố;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh-CNTP;
- UBND phường Ninh Thành, Ninh Sơn.